

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 46/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 25 - 9 - 2024

“*V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lam và ông Nguyễn Văn Mười.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 262/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST - DS ngày 16 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Chị H' NG Rya, sinh năm 1990 – Có mặt

Địa chỉ: Buôn W, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Y K N, sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn W, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Chị H' Ng Rya trình bày:

Chị (H' Ngum Rya) và anh Y K N chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 26/7/2011 tại Ủy ban nhân xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc cho đến khoảng đầu năm 2023 thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên bất đồng quan điểm sống, nên đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị thấy cuộc sống chung của vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn với anh Y K N.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh Y K có 02 con chung là H' A Rya (sinh ngày 01/4/2010) và H' H Ra Rya (sinh ngày 22/3/2016). Hiện tại 02 cháu đang ở với Y K N. Nếu Tòa án giải quyết cho hai vợ chồng ly hôn thì đề giao 02 cháu cho anh K N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về phân chia tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ nhiều lần, nhưng anh Y K N không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp và hòa giải.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định của pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được triệu tập họp lệ lần thứ 2. Vì vậy, việc HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 47 BLTTDS; Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H' NG Rya.

+ Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị H' Ng Rya được ly hôn với anh Y K N;

+ Về con chung: Giao cho anh Y K N được quyền và có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H' A Rya (sinh ngày 01/4/2010) và cháu H' H Ra Rya (sinh ngày 22/3/2016), đến tuổi trưởng thành. Chị H' Ng Rya có quyền đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự chưa có yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét, giải quyết.

Về phân chia tài sản chung và thanh toán nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét;

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Y K N vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ đã thu thập, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H' Ngum Rya và anh Y K N HuyHuylà vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị H' Ng đã khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Y K và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Như vậy, tranh chấp giữa chị H' Ngum R và anh Y K N là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị H' Ngum R và anh Y K N là hợp pháp. Theo trình bày của chị H' Ngum về lý do xin ly hôn là do quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Y K đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không thể khắc phục được. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo cho anh Y K đến để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp và hòa giải, nhưng anh Y K không có mặt. Theo kết quả xác minh tại địa phương thì thực tế giữa chị H' Ng R và anh Y K N đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án chị H' Ng có nguyện vọng ly hôn, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H' Ng Rya và anh Y K N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không đảm bảo cuộc sống hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX xét thấy việc chị H' Ngum yêu cầu ly hôn anh Y K là có căn cứ phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận cho ly hôn.

- Về con chung: Chị H' Ng Rya và anh Y K N có 02 con chung là H' A Rya (sinh ngày 01/4/2010) và H' H Ra Rya (sinh ngày 22/3/2016), HĐXX xét thấy: Các con chung của chị H' N1 và anh Y K đã trên 07 tuổi, và đang sống cùng anh Y K. Tòa án đã yêu cầu chị H' Ng dẫn các cháu đến trụ sở Tòa án để ghi nhận ý kiến của các cháu về nguyện vọng được ở với bố hay với mẹ trong trường hợp Tòa án giải quyết cho chị H' Ng và anh Y K ly hôn. Tuy nhiên chị H' Ng không thực hiện được, anh Y K không hợp tác. Tòa án đã đến nhà anh Y K để ghi nhận ý kiến của cháu H' A và cháu H' H Ra, nhưng không tiếp cận được các cháu. Vì vậy, Tòa án chấp nhận ý kiến của chị H' Ng, giao con chung cho anh Y K trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và chưa xem xét, giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng. Trường hợp các đương sự có yêu cầu thay đổi quyền nuôi con, cấp dưỡng thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về phân chia tài sản chung và thanh toán nợ chung: Các đương sự chưa có yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị H' Ng Rya là người có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H' Ng Rya.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị H' Ng Rya được ly hôn anh Y K N.
2. Về con chung: Giao cho anh Y K N được quyền và có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H' A Rya (sinh ngày 01/4/2010) và cháu H' H Ra Rya (sinh ngày 22/3/2016), đến tuổi trưởng thành. Chị H' Ng Rya có quyền đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự chưa có yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị H' Ng Rya phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu số AA/2023/0011736 ngày 01/8/2024.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã Ea Huar, H. Buôn Đôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN